

ĐỀ 1

I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm): Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng vào bài làm:

Câu 1: Để gộp nhiều ô của trang tính thành một ô và thực hiện căn giữa dữ liệu, ta sử dụng nút lệnh nào?



Câu 2. Mở dải lệnh **View** → chọn lệnh **Page Break Preview** để:

A. Xem ngắt trang

B. Xem trước trang in

C. In trang tính

D. Thiết đặt lề in

Câu 3. Để tạo biểu đồ ta sử dụng nút lệnh nào dưới đây ?



Câu 4. Để chọn hướng giấy đứng ta nháy lựa chọn nào dưới đây.

A. Landscape

B. Portrait

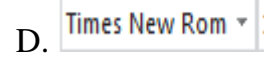
C. Horizontally

D. Vertically

Câu 5. Trong ô A1 có nội dung “ Bảng điểm lớp 7N”. Để căn chỉnh nội dung này vào giữa bảng điểm (Giữa các cột từ A đến G). Sau khi chọn các ô từ A1 đến G1, em chọn nút lệnh?



Câu 6. Để thay đổi font chữ trang tính ta nút lệnh nào dưới đây ?



Câu 7. Ô A1 của trang tính có số 1.753; Sau khi chọn ô A1, nháy chuột 1 lần vào nút thì kết quả hiển thị ở ô A1 sẽ là:

A. 1.7530

B. 1.76

C. 1.753

D. 1.75

Câu 8: Nút lệnh (Font Color) dùng để:

A. Định dạng phông chữ.

B. Định dạng màu chữ.

C. Định dạng kiểu chữ.

D. Định dạng cỡ chữ.

Câu 9: Để xem trước khi in, ta sử dụng nút lệnh nào sau đây?

A. Print

B. Page Break Preview

C. Fill Color

D. Print Preview

Câu 10: Nút lệnh dùng để làm gì?

A. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự tăng dần

B. Lọc dữ liệu

C. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự giảm dần

D. Tô màu chữ.

Câu 11: Nút lệnh dùng để làm gì?

A. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự tăng dần

B. Lọc dữ liệu

C. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự giảm dần

D. Tô màu chữ.

Câu 12: Tiêu chuẩn lọc Top 10 là tiêu chuẩn lọc:

- A. Cột có giá trị cao nhất.
- B. Hàng có giá trị nhỏ nhất.
- C. Hàng có giá trị cao nhất.
- D. Hàng có giá trị cao nhất hoặc nhỏ nhất.

Câu 13: Trong hộp thoại Page Setup, để đặt lề cho trang tính ta chọn trang nào?

- A. Header / Footer
- B. Page
- C. Margins
- D. Page Setup

Câu 14: Tăng thêm một chữ số phần thập phân là nút nào?

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 



Câu 15: Để định dạng cỡ chữ, ta sử dụng nút lệnh nào?

- A. Font
- B. Font size
- C. Font Color
- D. Fill Color

Câu 16: Tác dụng của nút lệnh **Next** trên thanh công cụ Print Preview dung để:

- A. Xem trang trước
- B. Điều chỉnh chế độ ngắt trang.
- C. Xem trang kế tiếp
- D. Điều chỉnh hướng giấy.

Câu 17: Nút lệnh nào sau đây dung để kẻ đường biên ô tính:

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 

Câu 18: Để lọc dữ liệu ta thực hiện lệnh:

- A. Data/Filter/Show All
- B. Data/Filter/Advanced Filter
- C. Data/Sort
- D. Data/Filter/Auto Filter

Câu 19: Lợi ích của việc xem trước khi in:

- A. Cho phép kiểm tra trước những gì sẽ in ra.
- B. Kiểm tra lỗi chính tả trước khi in.
- C. Kiểm tra được vị trí ngắt trang đang ở đâu.
- D. Tất cả các ý trên đều sai.

Câu 20: Để so sánh dữ liệu và dự đoán xu thế tăng hay giảm của dữ liệu, em sử dụng biểu đồ:

- A. Biểu đồ cột
- B. Biểu đồ hình tròn
- C. Biểu đồ hình gấp khúc
- D. Biểu đồ miền

II. TỰ LUẬN: (5 điểm).

Câu 1: Sắp xếp dữ liệu là gì? Hãy nêu các bước sắp xếp dữ liệu (2.5đ)

Câu 2: Cho Bảng Điểm Lớp 7A như sau :

Bảng điểm lớp 7A					
Stt	Họ va tên	Toán	Vật lí	Tin học	Điểm trung bình
1	Đinh Vạn Hoàng An	9	10	8	9.0
2	Lê Thị Hoài An	7	3	7	5.7
3	Lê Thái Anh	8	8	8	8.0
4	Phạm Như Anh	9	9	8	8.7
5	Vũ Việt Anh	10	9	8	9.0
6	Phạm Thanh Bình	5	8	7	6.7
7	Trần Quốc Bình	6	7	7	6.7
8	Nguyễn Linh Chi	7	8	5	6.7
9	Vũ Xuân Cường	8	5	5	6.0
10	Trần Quốc Đạt	9	5	9	7.7

a/ Hãy nêu các bước sắp xếp dữ liệu trong cột Toán theo thứ tự tăng dần. (1.5đ)

b/ Hãy nêu các bước để lọc ra 3 bạn có Điểm Trung Bình nhỏ nhất ? (1.0)

ĐỀ 2

I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm): Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng vào bài làm:

Câu 1. Trong ô A1 có nội dung “ Bảng điểm lớp 7N”. Để căn chỉnh nội dung này vào giữa bảng điểm (Giữa các cột từ A đến G). Sau khi chọn các ô từ A1 đến G1, em chọn nút lệnh?



Câu 2. Nút lệnh dùng để làm gì?

A. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự tăng dần

B. Lọc dữ liệu

C. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự giảm dần

D. Tô màu chữ.

Câu 3. Để định dạng cỡ chữ, ta sử dụng nút lệnh nào?

A. Font

B. Font size

C. Font Color

D. Fill Color

Câu 4. Để so sánh dữ liệu và dự đoán xu thế tăng hay giảm của dữ liệu, em sử dụng biểu đồ:

A. Biểu đồ cột

B. Biểu đồ hình tròn

C. Biểu đồ hình gấp khúc

D. Biểu đồ miền

Câu 5. Để gộp nhiều ô của trang tính thành một ô và thực hiện căn giữa dữ liệu, ta sử dụng nút lệnh nào?



Câu 6. Mở dải lệnh **View** → chọn lệnh **Page Break Preview** để:

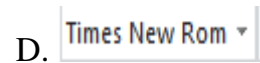
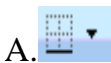
A. Xem ngắt trang

B. Xem trước trang in

C. In trang tính

D. Thiết đặt lề in

Câu 7. Để thay đổi font chữ trang tính ta nút lệnh nào dưới đây ?



Câu 8. Lợi ích của việc xem trước khi in:

A. Cho phép kiểm tra trước những gì sẽ in ra.

B. Kiểm tra lỗi chính tả trước khi in.

C. Kiểm tra được vị trí ngắt trang đang ở đâu.

D. Tất cả các ý trên đều sai.

Câu 9. Ô A1 của trang tính có số 1.753; Sau khi chọn ô A1, nhấp chuột 1 lần vào nút thì kết quả hiển thị ở ô A1 sẽ là:

A. 1.7530

B. 1.76

C. 1.753

D. 1.75

Câu 10. Để chọn hướng giấy đứng ta nhấp lựa chọn nào dưới đây.

A. Land scape

B. Portrait

C. Horizontally

D. Vertically

Câu 11. Nút lệnh (Font Color) dùng để:

A. Định dạng phông chữ.

B. Định dạng màu chữ.

C. Định dạng kiểu chữ.

D. Định dạng cỡ chữ.

Câu 12. Tác dụng của nút lệnh **Next** trên thanh công cụ Print Preview dùng để:

A. Xem trang trước

B. Điều chỉnh chế độ ngắt trang.

C. Xem trang kế tiếp

D. Điều chỉnh hướng giấy.

Câu 13. Để xem trước khi in, ta sử dụng nút lệnh nào sau đây?

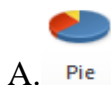
A. Print

B. Page Break Preview

C. Fill Color

D. Print Preview

Câu 14. Để tạo biểu đồ ta sử dụng nút lệnh nào dưới đây ?



Câu 15. Nút lệnh  dùng để làm gì?

A. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự tăng dần

B. Lọc dữ liệu

C. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự giảm dần

D. Tô màu chữ.

Câu 16. Tăng thêm một chữ số phần thập phân là nút nào?



Câu 17. Nút lệnh nào sau đây dùng để kẻ đường biên ô tính:



Câu 18. Trong hộp thoại Page Setup, để đặt lề cho trang tính ta chọn trang nào?

A. Header / Footer

B. Page

C. Margins

D. Page Setup

Câu 19. Để lọc dữ liệu ta thực hiện lệnh:

A. Data/Filter/Show All

B. Data/Filter/Advanced Filter

C. Data/Sort

D. Data/Filter/Auto Filter

Câu 20. Tiêu chuẩn lọc Top 10 là tiêu chuẩn lọc:

A. Cột có giá trị cao nhất.

B. Hàng có giá trị nhỏ nhất.

C. Hàng có giá trị cao nhất.

D. Hàng có giá trị cao nhất hoặc nhỏ nhất.

II. TỰ LUẬN: (5 điểm).

Câu 1: Sắp xếp dữ liệu là gì? Hãy nêu các bước sắp xếp dữ liệu (2.5đ)

Câu 2: Cho Bảng Điểm Lớp 7A như sau :

Bảng điểm lớp 7A					
Stt	Họ và tên	Toán	Vật lí	Tin học	Điểm trung bình
1	Đình Vạn Hoàng An	9	10	8	9.0
2	Lê Thị Hoài An	7	3	7	5.7
3	Lê Thái Anh	8	8	8	8.0
4	Phạm Như Anh	9	9	8	8.7
5	Vũ Việt Anh	10	9	8	9.0
6	Phạm Thanh Bình	5	8	7	6.7
7	Trần Quốc Bình	6	7	7	6.7
8	Nguyễn Linh Chi	7	8	5	6.7
9	Vũ Xuân Cường	8	5	5	6.0
10	Trần Quốc Đạt	9	5	9	7.7

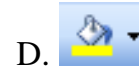
a/ Hãy nêu các bước sắp xếp dữ liệu trong cột Toán theo thứ tự tăng dần. (1.5đ)

b/ Hãy nêu các bước để lọc ra 3 bạn có Điểm Trung Bình nhỏ nhất ? (1.0)

ĐỀ 3

I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm): Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng vào bài làm:

Câu 1. Để tạo biểu đồ ta sử dụng nút lệnh nào dưới đây ?



Câu 2. Trong ô A1 có nội dung “ Bảng điểm lớp 7N”. Để căn chỉnh nội dung này vào giữa bảng điểm (Giữa các cột từ A đến G). Sau khi chọn các ô từ A1 đến G1, em chọn nút lệnh?



Câu 3. Để chọn hướng giấy đứng ta nháy lựa chọn nào dưới đây.

A. Land scape

B. Portrait

C. Horizontally

D. Vertically

Câu 4. Để gộp nhiều ô của trang tính thành một ô và thực hiện căn giữa dữ liệu, ta sử dụng nút lệnh nào?



Câu 5. Tác dụng của nút lệnh **Next** trên thanh công cụ Print Preview dùng để:

A. Xem trang trước

B. Điều chỉnh chế độ ngắt trang.

C. Xem trang kế tiếp

D. Điều chỉnh hướng giấy.

Câu 6. Để xem trước khi in, ta sử dụng nút lệnh nào sau đây?

A. Print

B. Page Break Preview

C. Fill Color

D. Print Preview

Câu 7. Để lọc dữ liệu ta thực hiện lệnh:

A. Data/Filter/Show All

B. Data/Filter/Advanced Filter

C. Data/Sort

D. Data/Filter/Auto Filter

Câu 8. Nút lệnh  dùng để làm gì?

A. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự tăng dần

B. Lọc dữ liệu

C. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự giảm dần

D. Tô màu chữ

Câu 9. Để thay đổi font chữ trang tính ta nút lệnh nào dưới đây ?




Câu 10. Nút lệnh  (Font Color) dùng để:

A. Định dạng phông chữ.

B. Định dạng màu chữ.

C. Định dạng kiểu chữ.

D. Định dạng cỡ chữ.


Câu 11. Nút lệnh  dùng để làm gì?

A. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự tăng dần

B. Lọc dữ liệu

C. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự giảm dần

D. Tô màu chữ.

Câu 12. Ô A1 của trang tính có số 1.753; Sau khi chọn ô A1, nhấn chuột 1 lần vào nút  thì kết quả hiển thị ở ô A1 sẽ là:

- A. 1.7530 B. 1.76 C. 1.753 D. 1.75

Câu 13. Để định dạng cỡ chữ, ta sử dụng nút lệnh nào?

- A. Font B. Font size C. Font Color D. Fill Color

Câu 14. Lợi ích của việc xem trước khi in:

- A. Cho phép kiểm tra trước những gì sẽ in ra.
 B. Kiểm tra lỗi chính tả trước khi in.
 C. Kiểm tra được vị trí ngắt trang đang ở đâu.
 D. Tất cả các ý trên đều sai.

Câu 15. Tiêu chuẩn lọc Top 10 là tiêu chuẩn lọc:

- A. Cột có giá trị cao nhất. B. Hàng có giá trị nhỏ nhất.
 C. Hàng có giá trị cao nhất. D. Hàng có giá trị cao nhất hoặc nhỏ nhất.

Câu 16. Để so sánh dữ liệu và dự đoán xu thế tăng hay giảm của dữ liệu, em sử dụng biểu đồ:

- A. Biểu đồ cột B. Biểu đồ hình tròn
 C. Biểu đồ hình gấp khúc D. Biểu đồ miền


Câu 17. Trong hộp thoại Page Setup, để đặt lề cho trang tính ta chọn trang nào?

- A. Header / Footer B. Page C. Margins D. Page Setup

Câu 18. Nút lệnh nào sau đây dùng để kẻ đường biên ô tính:

- A.  B.  C.  D. 

Câu 19. Tăng thêm một chữ số phần thập phân là nút nào?

- A.  B.  C.  D. 

Câu 20. Mở dải lệnh View → chọn lệnh Page Break Preview để:

- A. Xem ngắt trang B. Xem trước trang in C. In trang tính D. Thiết đặt lề in

II. TỰ LUẬN: (5 điểm).

Câu 1: Sắp xếp dữ liệu là gì? Hãy nêu các bước sắp xếp dữ liệu (2.5đ)

Câu 2: Cho Bảng Điểm Lớp 7A như sau :

Bảng điểm lớp 7A					
Stt	Họ và tên	Toán	Vật lí	Tin học	Điểm trung bình
1	Đình Vạn Hoàng An	9	10	8	9.0
2	Lê Thị Hoài An	7	3	7	5.7
3	Lê Thái Anh	8	8	8	8.0
4	Phạm Như Anh	9	9	8	8.7
5	Vũ Việt Anh	10	9	8	9.0
6	Phạm Thanh Bình	5	8	7	6.7
7	Trần Quốc Bình	6	7	7	6.7
8	Nguyễn Linh Chi	7	8	5	6.7
9	Vũ Xuân Cường	8	5	5	6.0
10	Trần Quốc Đạt	9	5	9	7.7

a/ Hãy nêu các bước sắp xếp dữ liệu trong cột Toán theo thứ tự tăng dần. (1.5đ)

b/ Hãy nêu các bước để lọc ra 3 bạn có Điểm Trung Bình nhỏ nhất ? (1.0)

ĐỀ 4

I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm): Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng vào bài làm:

Câu 1. Mở dải lệnh **View** → chọn lệnh **Page Break Preview** để:

- A. Xem ngắt trang B. Xem trước trang in C. In trang tính D. Thiết đặt lề in

Câu 2. Để gộp nhiều ô của trang tính thành một ô và thực hiện căn giữa dữ liệu, ta sử dụng nút lệnh nào?

- A.  B.  C.  D. 

Câu 3. Để so sánh dữ liệu và dự đoán xu thế tăng hay giảm của dữ liệu, em sử dụng biểu đồ:

- A. Biểu đồ cột B. Biểu đồ hình tròn
C. Biểu đồ hình gấp khúc D. Biểu đồ miền


Câu 4. Để chọn hướng giấy đứng ta nháy lựa chọn nào dưới đây.

- A. Land scape B. Portrait C. Horizontally D. Vertically

Câu 5. Để thay đổi font chữ trang tính ta nút lệnh nào dưới đây ?


- A.  B.  C.  D. 

Câu 6. Trong ô A1 có nội dung “ Bảng điểm lớp 7N”. Để căn chỉnh nội dung này vào giữa bảng điểm (Giữa các cột từ A đến G). Sau khi chọn các ô từ A1 đến G1, em chọn nút lệnh?

- A.  B.  C.  D. 

Câu 7. Nút lệnh  (Font Color) dùng để:

- A. Định dạng phông chữ. B. Định dạng màu chữ.
C. Định dạng kiểu chữ. D. Định dạng cỡ chữ.

Câu 8. Ô A1 của trang tính có số 1.753; Sau khi chọn ô A1, nháy chuột 1 lần vào nút  thì kết quả hiển thị ở ô A1 sẽ là:

- A. 1.7530 B. 1.76 C. 1.753 D. 1.75

Câu 9. Nút lệnh  dùng để làm gì?

- A. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự tăng dần B. Lọc dữ liệu
C. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự giảm dần D. Tô màu chữ.

Câu 10. Để xem trước khi in, ta sử dụng nút lệnh nào sau đây?

- A. Print B. Page Break Preview C. Fill Color D. Print Preview

Câu 11. Tiêu chuẩn lọc Top 10 là tiêu chuẩn lọc:

- A. Cột có giá trị cao nhất. B. Hàng có giá trị nhỏ nhất.
C. Hàng có giá trị cao nhất. D. Hàng có giá trị cao nhất hoặc nhỏ nhất.

Câu 12. Nút lệnh  dùng để làm gì?

- A. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự tăng dần
- B. Lọc dữ liệu
- C. Sắp xếp dữ liệu theo thứ tự giảm dần
- D. Tô màu chữ.

Câu 13. Tăng thêm một chữ số phần thập phân là nút nào?

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 

Câu 14. Trong hộp thoại Page Setup, để đặt lề cho trang tính ta chọn trang nào?

- A. Header / Footer
- B. Page
- C. Margins
- D. Page Setup

Câu 15. Tác dụng của nút lệnh **Next** trên thanh công cụ Print Preview dùng để:

- A. Xem trang trước
- B. Điều chỉnh chế độ ngắt trang.
- C. Xem trang kế tiếp
- D. Điều chỉnh hướng giấy.



Câu 16. Để định dạng cỡ chữ, ta sử dụng nút lệnh nào?

- A. Font
- B. Font size
- C. Font Color
- D. Fill Color



Câu 17. Để lọc dữ liệu ta thực hiện lệnh:

- A. Data/Filter/Show All
- B. Data/Filter/Advanced Filter
- C. Data/Sort
- D. Data/Filter/Auto Filter

Câu 18. Nút lệnh nào sau đây dùng để kẻ đường biên ô tính:

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 

Câu 19. Để tạo biểu đồ ta sử dụng nút lệnh nào dưới đây ?

- A.  Pie
- B. 
- C. 
- D. 

Câu 20. Lợi ích của việc xem trước khi in:

- A. Cho phép kiểm tra trước những gì sẽ in ra.
- B. Kiểm tra lỗi chính tả trước khi in.
- C. Kiểm tra được vị trí ngắt trang đang ở đâu.
- D. Tất cả các ý trên đều sai.

II. TƯ LUẬN: (5 điểm).

Câu 1: Sắp xếp dữ liệu là gì? Hãy nêu các bước sắp xếp dữ liệu (2.5đ)

Câu 2: Cho Bảng Điểm Lớp 7A như sau :

Bảng điểm lớp 7A					
Stt	Họ va tên	Toán	Vật lí	Tin học	Điểm trung bình
1	Đình Vạn Hoàng An	9	10	8	9.0
2	Lê Thị Hoài An	7	3	7	5.7
3	Lê Thái Anh	8	8	8	8.0
4	Phạm Như Anh	9	9	8	8.7
5	Vũ Việt Anh	10	9	8	9.0
6	Phạm Thanh Bình	5	8	7	6.7
7	Trần Quốc Bình	6	7	7	6.7
8	Nguyễn Linh Chi	7	8	5	6.7
9	Vũ Xuân Cường	8	5	5	6.0
10	Trần Quốc Đạt	9	5	9	7.7

a/ Hãy nêu các bước sắp xếp dữ liệu trong cột Toán theo thứ tự tăng dần. (1.5đ)

b/ Hãy nêu các bước để lọc ra 3 bạn có Điểm Trung Bình nhỏ nhất ? (1.0)

ĐÁP ÁN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM

I. Trắc nghiệm (5 điểm) Trả lời đúng mỗi câu được 0,25 điểm.

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đề 1	B	A	A	B	C	D	B	B	D	C	A	D	C	A	B	C	D	D	A	C
Đề 2	C	C	B	C	B	A	D	A	B	B	B	C	D	A	A	A	D	C	D	D
Đề 3	A	C	B	B	C	D	D	C	D	B	A	B	B	A	D	C	C	D	A	A
Đề 4	A	B	C	B	D	C	B	B	C	D	D	A	A	C	C	B	D	D	A	A



II. TỰ LUẬN: (5 điểm).

Câu 1:

- Sắp xếp dữ liệu là hoán đổi vị trí các hàng để giá trị dữ liệu trong một hay nhiều cột được sắp xếp theo thứ tự tăng dần hay giảm dần. Mặc định, thứ tự của cột có dữ liệu kiểu kí tự là thứ tự theo bảng chữ cái tiếng Anh. (1đ)

- Các bước sắp xếp dữ liệu trên trang tính theo thứ tự tăng dần:

+ B1: Nháy chuột chọn một ô trong cột em cần sắp xếp dữ liệu. (0.5đ)

+ B2: Nháy nút  trên thanh công cụ để sắp xếp theo thứ tự tăng dần hoặc nút  trên thanh công cụ để sắp xếp theo thứ tự giảm dần. (1.0đ)

Câu 2:

a/ Hãy nêu các bước sắp xếp dữ liệu trong cột Toán theo thứ tự tăng dần. (1.5đ) Bước

I: Nháy chọn 1 ô trong cột điểm Toán. (0.75đ)

Bước 2: Nháy nút  trên thanh công cụ. (0.75đ)

(Lưu ý: Nếu HS nêu như cách trình bày ở câu 1 không cho điểm)

b/ Các bước để lọc 3 bạn có Điểm Trung Bình nhỏ nhất

Bước 1: Nháy chuột vào mũi tên bên phải ô Điểm Trung Bình chọn Top 10 (0.25đ)

Bước 2: Nháy chọn Bottom (0.25đ)

Bước 3: Chọn hoặc nhập 3 hàng cần lọc (0.25đ)

Bước 4: Nháy OK (0.25đ)

